TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/HS-ST
Ngày 23 tháng 9 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Moong Thái Nhi;
Bà Vừ Y Xừ.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Phạm Thị Thùy Nụ -Thư ký Toà án nhân khu vực 12 - Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2025/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2025 đối với:

Bị cáo: **Kha Văn C**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 15/10/1969, tại xã C, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Bản X, xã M, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kha Văn Đ và bà Vi Thị T; vợ: Lương Thị D và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt từ ngày 09/7/2025 đến nay; hiện đang tạm giam; Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Công Thiết -Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người chứng kiến: Ông Vi Văn K; sinh năm 1962; nơi cư trú: Bản X, xã M, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (Không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng cuối tháng 3/2025, Kha Văn C đi bộ từ nhà tại bản X, xã M, tỉnh Nghệ An đến khu vực giáp biên giới nước Lào để bán thức ăn cho người Lào, tại đây C gặp một người phụ nữ quốc tịch Lào không quen biết rồi hỏi mua của người này 01 (một) gói ma túy (loại Heroine) với số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, C bỏ vào vỏ bao thuốc lá màu xanh rồi cất dấu trong người. Khi về đến nhà, C lấy gói ma túy cất dấu đầu giường ngủ để sử dụng dần. Đến khoảng 22 giờ, ngày 09/7/2025, khi C đang ở nhà thì bị tổ công tác Công an xã M phát hiện bắt quả tang thu giữ số tang vật trên.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 14 giờ, ngày 10/7/2025 đã xác định: 01 (một) gói chất màu nâu (nghi là ma túy) thu giữ của Kha Văn C có khối lượng 0,59 gam (Không phẩy năm mươi chín).

Kết luận giám định số 236/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 16/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất màu nâu thu giữ của Kha Văn C gửi đến giám định là ma túy; loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An, Kha Văn C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, mục đích tàng trữ số ma túy trên là để sử dụng.

Về vật chứng của vụ án: Số ma túy (Heroine) sau khi trích mẫu gửi giám định có khối lượng còn lại 0,39 gam cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng Công an tỉnh Nghệ An.

Cáo trạng số: 16/CT-VKSKV12 ngày 05/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Nghệ An đã truy tố bị cáo Kha Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Nghệ An vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Kha Văn C mức án từ 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng đến 03 (Ba) năm 09 (Chín) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy (Heroine) là vật chứng có khối lượng còn lại 0,39 gam (Không phẩy ba mươi chín) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu; về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có văn bản trình bày: Về tội danh và điều luật áp dụng đồng ý với quan điểm của đại diện Viện

kiểm sát. Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Kha Văn C đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người bào chữa cho bị cáo và người chứng kiến, tuy nhiên quá trình điều tra, xét xử người bào chữa đã có văn bản trình bày lời bào chữa, người làm chứng đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ vụ án. Do đó, sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo Kha Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ, ngày 09/7/2025, tại bản X, xã M, tỉnh Nghệ An, Kha Văn C đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,59 gam (Không phẩy năm mươi chín) ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine nhằm mục đích để sử dụng, hành vi đó của bị cáo Kha Văn C đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; Nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế xã hội cũng như sức khỏe của con người và cũng là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, hành vi đó phải được xử lý nghiêm minh, cần tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Kha Văn C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên xét thấy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Các đối tượng liên quan: Trong vụ án này có một người phụ nữ đã bán ma túy cho Kha Văn C, quá trình điều tra không xác định được danh tính cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về vật chứng vụ án: Số ma túy (Heroine) có khối lượng còn lại 0,39 gam (Không phẩy ba mươi chín) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ nên cần phải tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở các xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn vì vậy thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025: Xử phạt bị cáo Kha Văn C **03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng** tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 09/7/2025).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư bưu điện được niêm phong, dán kín. Trên mép dán gói niêm phong có đầy đủ chữ ký của thành phần tham gia niêm phong, chữ ký của đối tượng Kha Văn C và hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An. Bên trong phong bì có chứa 0,39 gam ma túy (Heroine) cùng vỏ bao bì, vỏ niêm phong ban đầu. (Vật chứng đang do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 - Nghệ An quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 19/9/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 - Nghệ An).

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Kha Văn C.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23/9/2025)./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 12 - Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Phòng HS nghiệp vụ, CA tỉnh Nghệ An;
- Phòng THADS khu vực 12 - Nghệ An;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Vi Thị Khuyên